

# THUYẾT MINH VỀ MỘT THỂ LOẠI VĂN HỌC

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Rèn luyện năng lực quan sát, nhận thức, dùng kết quả quan sát mà làm bài thuyết minh.

– Thấy được muốn làm bài thuyết minh chủ yếu phải dựa vào quan sát, tìm hiểu, tra cứu.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Bài này chọn một thể thơ hoặc một thể loại văn học làm đối tượng quan sát để thuyết minh. Sở dĩ chọn như thế là vì thuyết minh một bài thơ, một đối tượng ngắn, nhỏ, dễ quan sát để rút ra tri thức. Tuy nhiên để làm được điều này HS phải có một số tri thức công cụ như bằng, trắc, vần, niêm, ngắt nhịp. Những khái niệm này các em chưa học, nhưng có thể cung cấp để HS tự tìm như một trò chơi, rồi HS tự mình nêu lên đặc điểm của thể thơ "thất ngôn bát cú" (bảy tiếng tám câu). Luật thơ Đường còn bao gồm đối và bố cục, song do thời gian hạn chế, cho nên tạm gác lại, không đưa vào nội dung luyện tập.

163

*Bước 3.* Nhận xét ưu, nhược và vị trí thể thơ trong thơ Việt Nam. Phần này GV hỏi và có thể gợi ý cho HS trả lời. Chủ yếu nêu ưu điểm ở vẻ đẹp hài hoà, cân đối cổ điển, nhạc điệu trầm bổng phong phú. Nhược điểm là gò bó vì có nhiều ràng buộc.

*Bước 4.* Phần Kết bài : Thất ngôn bát cú là một thể thơ quan trọng. Nhiều bài thơ hay làm bằng thể thơ này. Ngày nay thể thơ thất ngôn bát cú vẫn còn được ưa chuộng.

Thực hiện xong ba hoạt động trên, GV chuyển sang phần *Ghi nhớ*. GV yêu cầu HS về nhà ghi lại những điều đã học thành bài thuyết minh ngắn.

**Hoạt động 4.** Hướng dẫn luyện tập (nhằm củng cố và mở rộng tri thức).

Tùy thời lượng mà GV có thể hướng dẫn HS làm nhiều hay ít. Dựa vào các tập truyện ngắn đã học, thuyết minh đặc điểm truyện ngắn. Đây là bài khó, nhưng không cầu toàn. Dựa vào khái quát của từ điển văn học, HS nêu từng đặc điểm của thể loại và lấy các tác phẩm nêu trên làm ví dụ.

2. Bài này lặp lại dàn bài chung ba phần, phần Mở bài thường là nêu định nghĩa khái quát về đối tượng thuyết minh,... Thân bài cung cấp sẵn những gợi ý, để HS quan sát, khái quát và lấp vào.

3. Bài này có thể có những câu hỏi khó. Ví như câu nhận xét về ưu điểm và nhược điểm của thể thơ. Về điểm này, GV cho HS đọc bài thơ và liên hệ với một số bài thất ngôn bát cú mà các em đã biết rồi nhận xét. Thơ Đường luật đẹp về sự tề chỉnh, âm thanh trầm bổng, đăng đối, nhịp nhàng,... nhưng nhược điểm là gò bó, không được phóng khoáng như thơ tự do.

4. GV có thể chia bảng ra làm 3 phần. Phần bên trái chép bài thơ. (Nếu bảng bé, phần này có thể không có, bảng chỉ có 2 phần). Phần tiếp theo ghi các mục số câu, số chữ. Phần còn lại ghi quy luật.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

**Hoạt động 1.** Đọc đề bài và tìm hiểu đề. GV nêu câu hỏi để HS hiểu thông suốt nhiệm vụ phải làm.

**Hoạt động 2.** Hướng dẫn nhận diện luật thơ.

*Bước 1.* Tìm số tiếng, số dòng (câu).

GV nêu câu hỏi, HS trả lời, một HS lên bảng ghi.

*Bước 2.* Tìm bằng trắc. GV nêu câu hỏi, HS trả lời, HS khác ghi.

*Bước 3.* Tìm đối và niêm. GV nêu câu hỏi, HS trả lời, HS khác nữa ghi trên bảng.

*Bước 4.* Tìm vần. GV hỏi, HS trả lời, HS thứ 4 ghi lên bảng.

*Bước 5.* Tìm nhịp. GV hỏi, HS trả lời, HS thứ 5 ghi lên bảng.

**Hoạt động 3.** Phát biểu thuyết minh thể thơ "thất ngôn bát cú".

*Bước 1.* Phần Mở bài : Nêu định nghĩa chung về thể thơ. GV nêu câu hỏi – HS trả lời. GV cho trả lời mẫu. Có thể là "Thơ thất ngôn bát cú là một thể thông dụng trong các thể thơ Đường luật, được các nhà thơ Việt Nam rất yêu chuộng". Có thể thêm : "Các nhà thơ cổ điển Việt Nam ai cũng làm thể thơ này bằng chữ Hán hoặc chữ Nôm".

*Bước 2.* Phần Thân bài : Thuyết minh luật thơ. GV nêu câu hỏi HS tự phát biểu lần lượt về các quy tắc đã quan sát được ở trên : số câu, số chữ trong mỗi câu, vần, bằng trắc, ngắt nhịp,... GV giúp các em phát biểu, GV có thể tra từ điển thuật ngữ văn học để chọn cách nói thích đáng.